

Mẫu số I.04

(Ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 20/2022//TT-BGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM  
VIETNAM REGISTER



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Số: .....  
No. ....

## GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN TRANG THIẾT BỊ SHIP SAFETY EQUIPMENT CERTIFICATE

Cấp theo các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị an toàn tàu biển  
Issued under the provisions of the National Technical Regulation on Safety Equipment of Ships

### Đặc điểm tàu:

Particulars of ship

Tên tàu: ..... Số đăng ký hoặc Hô hiệu: .....  
Name of Ship Official Number or Call Sign  
Cảng đăng ký: ..... Số phân cấp: .....  
Port of Registry Class Number  
Chiều dài tàu: ..... (m) Tổng dung tích: .....  
Length of Ship Gross Tonnage  
Vùng hoạt động: ..... Số IMO: .....  
Area of Navigation IMO Number  
Chủ tàu: ..... Ngày đặt sống chính: .....  
Shipowner Date on which keel was laid

### Kiểu tàu:

Type of ship:

- |  |  |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> Tàu chở hàng rời<br>Bulk Carrier    | <input type="checkbox"/> Tàu chở khí<br>Gas Carrier  |
| <input type="checkbox"/> Tàu dầu<br>Oil Tanker               | <input type="checkbox"/> Tàu chở hàng khác với các kiểu nêu trên<br>Cargo Ship other than any of the above |
| <input type="checkbox"/> Tàu chở hoá chất<br>Chemical Tanker |  |

### CHỨNG NHẬN RẰNG THIS IS TO CERTIFY

- Tàu đã được kiểm tra phù hợp với các quy định quốc gia hiện hành về trang bị an toàn, cứu sinh, cứu hỏa, trang bị vô tuyến điện, thiết bị hàng hải và phương tiện tín hiệu, và  
That the ship has been surveyed in accordance with the National Regulations on safety, life saving, fire protection appliances, radio installations, navigational equipment and signal apparatus in force, and
- Đợt kiểm tra cho thấy rằng: Trạng thái các trang thiết bị an toàn nêu trên của tàu hoàn toàn thỏa mãn và phù hợp với các yêu cầu của Quy chuẩn.  
That the survey showed that: The condition of the above mentioned safety equipment was in all respects satisfactory and that the ship complied with the requirements of the Regulation.

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày ..... với điều kiện phải tiến hành các đợt kiểm tra phù hợp.  
This Certificate is valid until ..... subject to surveys in accordance with the Regulation.

Cấp tại ..... Ngày .....  
Issued at ..... Date .....

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM  
VIETNAM REGISTER

Đánh dấu nếu thích hợp.  
Check if appropriate.

**XÁC NHẬN KIỂM TRA HÀNG NĂM/ KIỂM TRA CHU KỶ**  
**ENDORSEMENT FOR ANNUAL/ PERIODICAL SURVEYS**

Căn cứ kết quả kiểm tra đã tiến hành, thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận được xác nhận.  
On the basis of the survey performed, the valid duration of this Certificate is confirmed

Kiểm tra hàng năm  
Annual survey

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi kiểm tra: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date

Kiểm tra hàng năm/ chu kỳ<sup>(1)</sup>  
Annual/ periodical<sup>(1)</sup> survey

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi kiểm tra: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date

Kiểm tra hàng năm/ chu kỳ<sup>(1)</sup>  
Annual/ periodical<sup>(1)</sup> survey

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi kiểm tra: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date

Kiểm tra hàng năm  
Annual survey

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi kiểm tra: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date

---

(1) Gạch bỏ khi không thích hợp.  
Delete as appropriate.

**XÁC NHẬN KIỂM TRA HÀNG NĂM/ CHU KỶ BỔ SUNG**  
ENDORSEMENT FOR ADDITIONAL ANNUAL/ PERIODICAL SURVEY

Căn cứ kết quả kiểm tra đã tiến hành, hiệu lực của Giấy chứng nhận được xác nhận.  
On the basis of the survey performed, the valid duration of this Certificate is confirmed.

Kiểm tra hàng năm/ chu kỳ<sup>(1)</sup>  
Annual/ Periodical<sup>(1)</sup> survey

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi kiểm tra:.....  
Place  
Ngày: .....  
Date

---

**XÁC NHẬN GIA HẠN HIỆU LỰC GIẤY CHỨNG NHẬN**  
ENDORSEMENT TO EXTEND THE VALIDITY OF THE CERTIFICATE

Theo Quy chuẩn, Giấy chứng nhận này được chấp nhận có hiệu lực đến  
ngày: .....  
This Certificate shall, in accordance with the Regulations, be accepted  
as valid until:

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi xác nhận: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date

---

**XÁC NHẬN THAY ĐỔI NGÀY ÁN ĐỊNH KIỂM TRA**  
ENDORSEMENT FOR ADVANCEMENT OF ANNIVERSARY DATE

Theo Quy chuẩn, ngày ấn định kiểm tra mới là: .....  
In accordance with the Regulations, the new anniversary date is:

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi xác nhận: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date

Theo Quy chuẩn, ngày ấn định kiểm tra mới là: .....  
In accordance with the Regulations, the new anniversary date is:

**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM (VR)**

Nơi xác nhận: .....  
Place  
Ngày: .....  
Date